



ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT HỌC BỔNG

Application for scholarship

(Có thể điền đơn này bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt/*This form can be filled in English or Vietnamese*)

Họ và tên (Full name):.....

Ngành học dự định (Intended major of study):.....

Loại/Mức học bổng đăng ký (Type/Percentage of applied scholarship):.....

Điểm tốt nghiệp trung bình THPT/GED/bằng cấp tương tự (GPA of high school/GED/equivalent degree):...../..... (*actual/total*)

Giấy tờ nổi bật khác (nếu có) - ví dụ: *thư giới thiệu của giáo viên/đơn vị/tổ chức; tài liệu chứng minh các hoạt động đã tham gia; giấy khen; v.v.* (Other significant documents (*if applicable*) - examples: reference letter of teacher/department/organisation; documents proving participation in activities; certificate of merit; etc.)

.....
.....
.....
.....
.....

***Lưu ý (Notes):**

- Nếu giấy tờ không viết bằng tiếng Anh, vui lòng đính kèm bản dịch công chứng (If documents are not in English, please attach their certified translations).
- Nộp giấy tờ bổ sung (nếu được liệt kê phía trên) cùng đơn đăng ký này (Please submit additional documents (if listed above) along with this application).
- Vui lòng nộp đơn đăng ký này và những giấy tờ liên quan về Phòng Tuyển sinh - KUV Hà Nội (Please submit this application and relevant documents to the Admissions Office - KUV Hanoi): admissions.hn@kuv.edu.vn - Tầng 1, Tòa nhà ATS, 252 Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Hà Nội, ngày (date) ... tháng (month) ... năm (year) ...

NGƯỜI LÀM ĐƠN (Applicant)
(Ký và ghi rõ họ tên/Sign and print name)



BẢNG TRA SOÁT GIẤY TỜ HỒ SƠ XÉT HỌC BỔNG

Checklist of documents for scholarship application

Giấy tờ (Documents)	
Đơn đăng ký xét học bổng (Application for scholarship)	
Bản photo công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc bằng cấp tương đương (Certified copy of high school diploma or equivalent degree)	
Bản photo công chứng học bạ THPT hoặc giấy tờ liên quan (Certified copy of high school transcript or equivalent document)	
Bằng cấp/chứng chỉ tiếng Anh còn hiệu lực (Valid proof of English proficiency)	
02 ảnh thẻ (4x6) chụp không quá 06 tháng (02 portrait photos (4x6) taken within 06 months)	
Bản photo công chứng căn cước công dân hoặc hộ chiếu - nếu thí thực thì phải còn thời hạn tối thiểu 06 tháng đối với sinh viên có quốc tịch nước ngoài (Certified copy of national identity card or passport - for international student, visa must be valid for at least 06 months)	